**I. PHẦN MỞ ĐẦU**

1. **Lý do chọn đề tài**

 Hiện nay, âm nhạc luôn là bộ môn được xã hội nói chung và trường học nói riêng khá chú trọng. Có thể nói bộ môn âm nhạc dù trong bất kỳ buổi sinh hoạt, hội nghị, họp mặt, giao lưu....đều không thể thiếu văn nghệ chào mừng. Xuất phát từ mục tiêu giáo dục phổ thông nói chung và mục tiêu tầm quan trọng của môn học âm nhạc nói riêng.

 Giáo dục phổ thông nhằm giáo dục học sinh phát triển toàn diện, không những nâng cao hiểu biết về kiến thức văn hoá mà còn phát huy năng lực cảm thụ âm nhạc và những năng khiếu khác. Xuất phát từ đặc trưng bộ môn thuộc phạm trù nghệ thuật đòi hỏi sự hứng thú cao. Xuất phát từ yêu cầu của việc đổi mới phương pháp là phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Có như vậy các em mới có điều kiện khắc phục khó khăn tiếp nhận kiến thức mới.

 Xuất phát từ tâm lý lứa tuổi học sinh THCS là lứa tuổi nhạy cảm hiếu động ham thích ca hát. Lứa tuổi THCS là lứa tuổi có sự thay đổi về giọng nói và nhận thức, tìm hiểu sâu hơn về bộ môn âm nhạc, đặc biệt là những thể loại nhạc mà các em yêu thích. Nếu giáo viên đưa các phương pháp luyện thanh nâng cao vào trong bài dạy sẽ tạo cho học sinh sự phấn chấn, hào hứng để tiêp thu bài học một cách có hiệu quả.

 Từ thực tiễn giảng dạy cũng như thực tiễn của xã hội hiện nay, mọi học sinh từ thành thị đến nông thôn, từ hải đảo tới miền núi, các em đều đã có điều kiện để tiếp nhận tri thức về âm nhạc, nếu giáo viên tạo được hưng thú trong giảng dạy và học tập sẽ giúp cho học sinh say mê học tập.

 Đổi mới phương pháp dạy học, đưa thêm các phương pháp luyện thanh nâng cao vào dạy hát và tập đọc nhạc là một việc làm cần thiết và khoa học trong xu thế giáo dục hiện nay, đổi mới vai trò của người dạy và người học. Từ chỗ người dạy giữ vai trò là người chủ đạo, thành người hướng dẫn. Còn người học từ chỗ là người thụ động trở thành người chủ động trong việc thu nhận kiến thức và nâng cao kỹ thuật thực hành âm nhạc.

1. **Mục tiêu nghiên cứu**

 Môn Âm nhạc là một nhu cầu nhận thức hoạt động và giải trí của xã hội loại người. Môn âm nhạc THCS không giống như các trường chuyên nghiệp, không nhằm mục đích đào tạo các em thành những ca sĩ, nghệ sĩ chuyên nghiệp, mà chủ yếu thông qua môn học nhằm tác động vào thế giới tinh thần của các em, giúp các em cảm nhận cuộc sống thông qua bộ môn âm học từ đó sẽ hình thành sự phát triển hài hoà, toàn diện về nhân cách.

**3. Thời gian địa điểm nghiên cứu**

 Thời gian: Từ tháng 9 năm 2021 đến tháng 4 năm 2022

 Địa điểm: Tại trường THCS Mạo Khê II – Đông Triều – Quảng Ninh

**4. Đóng góp mới về mặt thực tiễn**

 Đề tài "đưa kỹ thuật luyện thanh nâng cao vào phần học hát và tập đọc nhạc ở trường THCS” này tôi sẽ hướng đến học sinh THCS giúp các em làm quen với cách thức để có thể cảm nhận âm nhac cách hiệu quả và đúng nghĩa. Giúp các em tự tin thể hiện cảm xúc của mình khi đối diện với một vấn đề đến từ xã hội.

**II. PHẦN NỘI DUNG**

**Chương 1: Tổng quan**

**1. Cơ sở lý luận**

 Môn âm nhạc là một bộ môn có vai trò quan trọng trong chương trình giáo dục THCS. Với bộ môn này học sinh sẽ biết cảm nhận cái đẹp, yêu cái đẹp, hiểu và yêu thêm giá trị của cuộc sống. Bộ môn này giúp học sinh hoàn thiện mình hơn, các em biết mạnh dạn đối diện với bản thân và xã hội, hình thành ý thức nhận biết về bản thân và cuộc sống, giúp cho các em có đủ tự tin để đứng trước đám đông và thể hiện năng lực tiềm ẩn của bản thân.

 Hứng thú trong học tập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, nuôi dưỡng ở các em lòng ham muốn chính đáng trong việc không ngừng vươn tới những đỉnh cao của việc nắm bắt kiến thức, luôn tìm tòi học tập cái mới, tích cực sáng tạo cái đã học vào hoạt động thực tiễn. Môn học nào cũng có khả năng gây hứng thú cho học sinh. Nhưng riêng bộ môn Âm nhạc thì bản thân nó cũng là nguồn cảm hứng cho nhiều người.

 Việc tạo cho các em hứng thú trong học tập môn âm nhạc không chỉ nâng cao hiệu quả dạy học mà còn làm cho các em vui tươi phấn khởi thoải mái hơn về tinh thần. Là một giáo viên giảng dạy bộ môn âm nhạc, bản thân tôi nhận thấy đó là một trong những yếu tố hết sức quan trọng

**2. Cơ sở thực tiễn**

**Chương 2: Nội dung vấn đề nghiên cứu**

**1. Thực trạng**

**\*Khảo sát:** Qua điều tra thực trạng học sinh thể hiện kỹ năng ca hát đầu năm tôi thấy:

 5/45 học sinh thể hiện tốt kỹ năng ca hát đạt 11%

 10/45 học sinh thể hiện được kỹ năng ca hát đạt 17%

 30/45 học sinh chưa thể hiện được kỹ năng ca hát 72%

 Từ kết quả điều tra cho thấy một số hạn chế của giáo viên và học sinh:

**- Học sinh:** Học sinh chưa tích cực tham gia hoạt động ca hát

 Học sinh hát đúng giai điệu nhưng chưa rõ lời hoặc sai lời bài hát.

 Học sinh chưa điều chỉnh được âm thanh khi hát.

 Khi hát chưa hoà được giọng với hát tập thể.

**- Giáo viên:** Chưa gây hứng thú cho học sinh trong việc học hát.

 Chưa thực sự đầu tư vào nghệ thuật, chưa có hướng nâng cao kỹ thuật thanh nhạc cho học sinh.

 \* **Đánh giá:**

 Trong những năm học vừa qua, tôi được phân công giảng dạy môn Âm nhạc tại trường THCS, tôi thấy hầu hết các em đều thích học hát, các em học tập với tinh thần hăng say, cảm nhận được cái hay, cái đẹp được thể hiện từ nội dung và hình thức mỗi khi các em trình bày 1 bài hát.

 Bên cạnh đó còn một số học sinh nhút nhát, rụt rè chưa mạnh dạn nói lên những suy nghĩ của mình, một số em còn chán nản không thích học hát vì lý do hạn chế về năng khiếu, cảm thụ âm nhạc cũng như giọng hát. Tất cả những vấn đề trên rất đáng lo ngại, ảnh hưởng lớn đến việc học Âm nhạc của học sinh cho nên tôi đã tiến hành điều tra ở một số lớp xem có bao nhiêu em thích học hát và không thích học hát để từ đó tìm ra biện pháp khắc phục.

 Để khắc phục giải quyết tình trạng và một số hạn chế trên tôi xin đưa ra một số sáng kiến “Đưa kỹ thuật luyện thanh nâng cao vào phần học hát và tập đọc nhạc nhằm nâng cao chất lượng môn âm nhạc ở trường THCS”

 Trên đây với những thực trạng hầu như đều không đảm bảo được yêu cầu, nội dung, phương pháp dạy học. Bản thân tôi suy nghĩ và đưa ra quyết định nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm trong chuyên môn để dạy tốt môn âm nhạc cấp THCS nói chung và tiết dạy học sinh cảm thụ âm nhạc nói riêng vì đây là tiết học quan trọng trong suốt quá trình học của mình Từ đó tôi cũng tự hỏi:

 Học sinh hiểu và cảm nhận âm nhạc tốt bằng cách nào? Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là: Các em chưa hiểu rõ được nội dung và ý nghĩa của tác phẩm; chưa nắm bắt được tầm quan trọng của bộ môn âm nhạc; chưa có cảm xúc khi đối diện với những tác động của cuộc sống chưa chịu khó tập để ý tới cảm xúc của những người xung quanh hay sự vật xung quanh để lấy tư liệu cho riêng mình.

**\* Nguyên nhân:**

 Hiện nay tình trạng tại một số cơ sở giáo dục phân bố một số giáo viên không có chuyên môn âm nhac vẫn phải kiêm nhiệm dạy mĩ thuật nên cứ đến giờ vẽ là cho học sinh vẽ theo sách giáo khoa. Dẫn đến học sinh không được học bài bản liền mạch các năm. Phân phối chương trình chỉ phân phối có 1 tiết âm nhạc 1 tuần cho 1 lớp cho nên học sinh không được làm quen nhiều với âm nhạc nên chưa có thói quen sưu tâm tích lũy tư liệu. ngoài ra các bài hát trong sách giáo khoa khá hạn chế nên bắt buộc giáo viên cần phải linh hoạt trong vấn đề giới thiệu các tác phẩm mới.

 Không được luyện thanh nhiều nên khả năng thể hiện tác phẩm còn hạn chế dẫn đến việc cảm thụ trong âm nhạc còn nghèo nàn đơn điệu. Học sinh ít được thể hiện mình. Học sinh có thói quen nghe các bài hát thị trường mà mình yêu thích mà ít ngó tới các tác phẩm được giới thiệu trong SGK.

**2. Các giải pháp**

**\* Tạo hứng thú cho học sinh.**

**a. Mục tiêu:**

 Mục tiêu của giải pháp, biện pháp này nhằm giúp học sinh cảm thụ được âm nhạc một cách hiệu quả rằng âm nhạc luôn hiện hữu xung quanh chúng ta trong cuộc sống thường ngày và cả những sự vật và hiện tượng nhỏ nhất. Đưa ra các phương pháp giúp học sinh cảm thụ âm nhạc bằng các cách đơn giản và gần gũi với học sinh, một cách dễ hiểu nhất

**b. Biện pháp thực hiện:**

 Để biện pháp này được phát huy một cách có hiệu quả tôi đã nghiên cứu muốn cảm thụ âm nhạc tốt thì người học sinh không chỉ luyện tập trong giờ quy định mà học sinh phải tranh thủ mọi thời gian, mọi lúc để rèn luyện nghe và tìm hiểu về âm nhạc. Là một giáo viên âm nhạc hay một nghệ sĩ thì cũng đều cần thường xuyên để rèn luyện tay nghề, ghi chép tài liệu cần thiết tích lũy cho việc dạy học sinh.

 Trước khi dạy học sinh về cảm thụ âm nhạc thì giáo viên nên giới thiệu cho học sinh biết: Để có thể dạy một bài hát có chất lượng chúng ta cần tìm hiểu và rà soát số lượng học sinh thay đổi về giọng để có biện pháp điều chỉnh tone cho bài hát. Luyện thanh đúng tone giọng của học sinh ngoài những mẫu đơn giản và cơ bản chúng ta nên đan xen các mẫu khó hơn giúp học sinh mở rộng được khẩu hình, rèn luyện hơi thở.

**\* Phải gây hứng thú cho học sinh ngay từ phần mở đầu bài học, phần giới thiệu đề mục mới:**

**a. Mục tiêu:**

Giúp học sinh có cảm hứng học tập, tích cực tham gia các hoạt động trước khi vào bài học.

**b. Biện pháp thực hiện:**

 Rõ ràng ngay từ bước chân của giáo viên vào lớp với thái độ vui vẻ thân mật đối với học sinh, việc đánh giá công bằng trong việc kiểm tra miệng...đều là những yếu tố góp phần tạo nên không khí hào hứng chung của cả lớp để chuẩn bị bước vào bài học mới nhưng sự hứng thú học tập chỉ thực sự bắt đầu với phần giới thiệu đề mục mới tạo sự hấp dẫn đối với học sinh

**\* Trong quá trình giảng dạy giáo viên phải biết phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh nhằm gây hứng thú học tập cho các em.**

**a. Mục tiêu:**

 Thực chất của việc học tập là chuổi vấn đề được đặt ra, được nhận thức rồi được đặt ra và được nhận thức ở mức độ cao hơn, đặc trưng của môn âm nhạc là thực hành. Thực hành là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình dạy và học bộ môn.

**b. Biện pháp thực hiện:**

 Thông qua thực hành để dạy lý thuyết, lấy lý thuyết để củng cố kỹ năng thực hành trên cơ sở sử dụng thời gian trên lớp một cách tối ưu ( tránh thời gian chết ) để tất cả học sinh được nhìn nghe và luyện tập nhiều. Thực tế cho thấynêu trong một tiết học giáo viên đặt ra nhiều câu hỏi vừa sức đối với học sinh, học sinh dể hiểu dể nhớ, hay cho các em nghe, nhìn thể hiện nhiều thì học sinh rất có hứng thú học, tạo động cơ học tập tốt.

**\* Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học:**

**a. Mục tiêu:**

 Giúp học sinh hiểu và áp dụng được các phương pháp giáo viên đã truyền đạt trong bài học.

**b. Biện pháp thực hiện:**

 Tránh cách dạy thông báo khô khan tẻ nhạt. Giáo viên phải nắm chắc đặc trưng môn học âm nhạc để có cách dạy cho phù hợp, giờ học âm nhạc phải là giờ học nghệ thuật hấp dẫn với phương châm học vui - vui học. Tránh dạy lý thuyết trừu tượng và dạy tập đọc nhạc nặng nề, căng thắng. Phải tìm mọi cách cải tiến cách dạy từng phân môn theo hướng tích cực hoá hoạt động của học sinh. Bổ sung sáng tạo thêm nhiều thủ pháp sinh động, hấp dẫn, đa dạng hoá cách thức truyền đạt ở mỗi bài học mỗi tiết dạy.

 **\* Đối với học hát:**

**a. Mục tiêu:**

Giúp học sinh hiểu về nội dung của bài hát, gây hứng thú cho học sinh và thể hiện được sắc thái của bài hát.

**b. Biện pháp thực hiện:**

 Muốn gây hứng thú cho thì vai trò của giáo viên rất to lớn, đó là quá trình chuẩn bị của giáo viên, giọng hát của giáo viên, phong cách biểu diễn ...cách tiến hành dạy hát theo phương pháp dạy truyền miệng từng câu ngắn theo lối móc xích, giáo viên hát mẫu rồi học sinh hát theo. giáo viên có thể đánh đàn giai điệu cho học sinh nghe từng câu ngắn và tập hát lời ca. Sau khi thuộc bài hát có thể học sinh kết hợp một số động tác múa đơn giản hoặc vận động thân thể theo nhạc. Cuối cùng cho học sinh tập biểu diễn thể hiện giọng hát của mình kết hợp phụ hoạ.

**\* Đối với Tập đọc nhạc**

**a. Mục tiêu:**

 Giúp học sinh có thêm kỹ năng trong việc đọc TĐN một cách thuần thục và chuẩn về mặt kiến thức.

**b. Biện pháp thực hiện:**

 Muốn học sinh có thêm kỹ năng trong việc đọc TĐN một cách thuần thục và chuẩn về mặt kiến thức thì giáo viên bộ môn phải phát triển các mẫu luyện thanh cơ bản thành các mẫu luyện thanh nâng cao và với những cách thức truyền tải tới học sinh đa dạng và phong phú nhất.

**\* Tổ chức hướng dẫn học sinh chuẩn bị trước bài ở nhà.**

**a. Mục tiêu:**

Giúp cho người thày giảng dạy bài được tốt hơn. Chất lượng bài học, sản phẩm thể hiện âm nhạc của học sinh đạt hiệu quả cao hơn.

**b. Biện pháp thực hiện:**

Hướng dẫn học sinh về nhà chuẩn bị bài mới là một hoạt động không thể thiếu trong một tiết học. Một tiết học thành công trên lớp thì yếu tố chuẩn bị bài trước ở nhà của học sinh là rất rất quan trọng. Vì vậy người giáo viên phải giao nhiệm vụ cụ thể cho từng học sinh và khuyến khích các em yêu thích và có ý thức chuẩn bị trước bài. Ở phần này tôi thường giao nhiệm vụ và có thưởng bằng sao vàng. Mỗi học sinh chuẩn bị tốt sẽ được nhận một sao vàng. Cuối tháng sẽ tổng kết sao, bạn nào nhiều sao vàng nhất sẽ được tuyên dương trước lớp và thưởng một món quà nhỏ như viên tẩy, cái thước kẻ, hoặc bút chì...

**3. Kết quả**

Qua học kì I và nửa học kỳ II năm học 2021 - 2022 áp dụng áp dụng biện pháp này, với khả năng vận dụng của các em, tôi thấy có hiệu quả tốt. Đa số học sinh lớp 7 trường tôi hứng thú, say mê học tập tốt môn Âm nhạc nói chung và các bài tạo hình nói riêng. Với kết quả đạt được đại đa số các em nắm được phương pháp và có kĩ năng tạo hình tốt. Trước khi áp dụng giải pháp này (Khảo sát các lớp 7B1, 7B2)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Lớp | Sĩ số | Kết quả học tập |
| Chưa đạt yêu cầu | Tỉ lệ % | Đạt yêu cầu | Tỉ lệ % |  |  |
| 1 | 7B1 | 45 | 10 | 22% | 35 | 78% |  |  |
| 2 | 7B2 | 45 | 10 | 22% | 35 | 78% |  |  |

 Sau khi áp dụng giải pháp này (Khảo sát các lớp 7B1, 7B2)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Lớp | Sĩ số | Kết quả học tập |
| Chưa đạt yêu cầu | Tỉ lệ % | Đạt yêu cầu | Tỉ lệ % |  |  |
| 1 | 7B1 | 45 | 0 | 0% | 45 | 100% |  |  |
| 2 | 7B2 | 45 | 0 | 0% | 45 | 100% |  |  |

**4. Bài học kinh nghiệm**

 Người giáo viên âm nhạc phải thực sự tâm huyết với nghề, phải gần gũi học sinh, nắm được tâm tư nguyện vọng cũng như hoàn cảnh gia đình, tâm sinh lý lứa tuổi của từng học sinh để đưa ra biện pháp cũng như phương pháp học cho từng đối tượng học sinh. Người giáo viên phải luôn luôn học hỏi đồng nghiệp, đổi mới phương pháp dạy học cho phù hợp với trình độ của học sinh.

 Học sinh phải hợp tác với giáo viên. Học sinh phải có ý thức chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập trước khi vào tiết học. Hình thành thói quen cảm thụ, có tình cảm theo chiều hướng tích cực với những gì chúng ta nhìn thấy, nghe thấy… ở mọi lúc mọi nơi. Dần dần học sinh sẽ tích lũy được nhiều tư liệu phục vụ cho các bài thực hành sau này của học sinh.

 Giáo viên hướng cho học sinh mỗi ngày nghe các tác phẩm mà bản thân các em yêu thích và tìm hiểu về ý nghĩa của nó và viết ra như một đoạn văn phát biểu cảm nghĩ vậy là các em đã tự rèn luyện cho mình tính tích cực dần dần khả năng cảm thụ âm nhạc của các em sẽ tốt lên và đồng thời các em cũng có thêm được nhiều tư liệu bổ ích cho việc thực hành sau này.

 Phụ huynh phải thay đổi nhận thức quan điểm không có môn học nào là môn học phụ. Bởi chúng ta đang muốn con em chúng ta phát triển toàn diện mà. Phụ huynh quan tâm nhắc nhở con em mình có ý thức trong việc học bài, chuẩn bị bài ở nhà trước khi đến lớp, không ngăn cấm các em tiếp cận với âm nhạc.

**III. PHẦN KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận:**

 Qua thực tế giảng dạy trong những năm qua tôi luôn xác định được mục tiêu trong nhà trường THCS, đồng thời cũng hiểu sâu sắc được vai trò của môn Âm nhạc trong việc giáo dục học sinh phát hiện ra những mặt hạn chế và có một giải pháp nâng cao hiệu quả của việc dạy và học môn Âm nhạc.

 Tôi thấy việc nắm vững phương pháp và cách tổ chức cơ bản về môn Âm nhạc cũng như việc xây dựng cho mình một cách tổ chức dạy học vững chắc còn có tìm ra những giải pháp dạy học phù hợp của môn Âm nhạc sẽ có tác dụng và ý nghĩa rất quan trọng trong hoạt động dạy và học, giúp cho giáo viên có một định hướng đúng đắn, phù hợp một cách thức tổ chức giờ hợp lý giúp cho học sinh hứng thú tìm hiểu, khám phá thế giới thẩm mĩ một cách say mê, hấp dẫn, góp phần giáo dục nên những con người toàn diện hơn theo 4 mục đích : Đức - Trí - Thể - Mĩ. Nó giúp học sinh hoàn thiện nhân cách có ý thức tu dưỡng, biết yêu thương, quý trọng mọi người, biết hướng tới những tình cảm cao đẹp hơn, từ đó điều chỉnh nên những con người mới với những nhân cách tốt. Việc dạy môn âm nhạc ở trường THCS trong quá đổi mới ngày nay là vô cùng cần thiết.

 Chúng ta cần đưa kỹ thuật luyện thanh nâng cao vào giảng dạy để nâng cao chất lượng học sinh và bộ môn. Tất cả các giáo viên đứng lớp, giáo viên chuyên biệt và các cấp chỉ đạo cần hiểu rõ điều này để môn âm nhạc ngày càng phát huy tác dụng góp phần vào sự nghiệp đào tạo các em cho tương lai đất nước. Âm nhạc khơi dậy nguồn sinh lực dồi dào nhất tạo sự hưng phấn cho học sinh học các bộ môn. Khi học sinh tự tin thể hiện bản thân trước đám đông thì các em sẽ mạnh dạn phát huy khả năng sáng tạo trong các bộ môn khác. Vì thế mà trong giảng dạy bộ môn âm nhạc giáo viên cần chú trọng tới việc làm thế nào để phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc của học sinh.

 Từ thực trạng dạy học âm nhạc ở trường THCS từ kiến thức được học trong nhà trường bản thân tôi đã đúc rút ra một số kinh nghiệm. Có thể nói phần lớn các yếu tố làm cho học sinh hứng thú học tập đó là đều phụ thuộc vào vai trò của giáo viên. Những cách thức, những con đường gây hứng thú cho học sinh trong học tập môn âm nhạc là hết sức phong phú, mỗi người có một phương pháp biện pháp riêng của mình.

 Tôi mạnh dạn thực hiện giảng dạy trong những năm học tới. Vì thời gian có hạn nên tôi mới tìm ra được một số biện pháp trên, nhưng tôi sẽ cố gắng hơn nữa để tìm ra một số biện pháp tối ưu hơn, để đóng góp cho nền giáo dục Âm nhạc của toàn ngành. Giúp học sinh phát triển toàn diện về “Đức - Trí - Thể - Mĩ”.

**2. Kiến nghị:**

 Để cho việc dạy và học môn âm nhạc được tốt hơn, tôi mong các cấp lãnh đạo quan tâm hơn nữa đến việc giảng dạy bộ môn này, và tôi có một số kiến nghị sau :

 Nhà trường tổ chức cho học sinh có thêm nhiều sân chơi nghệ thuật hơn nữa để các em có thể phát huy khả năng của mình. Đây là một môn học mang tính đặc thù riêng nên cần phải có phòng học nghệ thuật, trang bị thêm một số tranh ảnh, nhạc cu, tài liệu phục vụ môn học, cần có phòng học chức năng đầy đủ về cơ sở vật chất.

 Phòng GD&ĐT Đông Triều quan tâm tới các buổi sinh hoạt cụm, tổ chức các lớp năng khiếu vào kỳ nghỉ hè nhằm tạo sân chơi cho học sinh nhằm nâng cao và phát triển năng khiếu cho các em.

 Sở GD&ĐT cần tổ chức lớp học nâng cao chuyên môn cho giáo viên bộ môn Âm nhạc.

 Bộ GD& ĐT cần có một số đồ dùng dạy phân môn Âm nhạc cụ thể hơn, nhiều hơn.

 Trên đây là những suy nghĩ, tìm tòi và thử trải nghiệm của bản thân tôi trong việc đưa kỹ thuật luyện thanh nâng cao vào phần học hát và tập đọc nhạc nhằm nâng cao chất lượng môn âm nhạc ở trường THCS cho học sinh, thiếu sót là không thể tránh khỏi. Tôi mong nhận được sự góp ý chân thành của quý thầy cô, các đồng chí, các bạn đồng nghiệp để hoàn thiện các đề tài lần sau đ­ược tốt hơn.

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO - PHỤ LỤC**

* Âm nhạc và phương pháp dạy học (Tập 1,2) - Nhà xuất bản giáo dục.

 - Âm nhạc và phương pháp dạy – học Âm nhạc (Sách bồi dưỡng thường xuyên) – Nhà xuất bản giáo dục.

* Kỹ thuật thanh nhạc cơ bản – Nhà xuất bản giáo dục.
* Phương pháp giảng dạy Âm nhạc (Nhà xuất bản Giáo dục )
* Thiết kế bài giảng Âm nhạc lớp 6-9 (Nhà xuất bản Văn Hoá )
* Sách giáo khoa Âm nhạc lớp 6-9 (Bộ giáo dục và đào tạo )
* Sách giáo viên Âm nhạc lớp 6-9 (Bộ giáo dục và đào tạo )
* Giáo trình Âm nhạc (Nhà xuất bản Đại học sư phạm.)

**PHỤ LỤC**

**I/ Phần mở đầu**

1. Lí do chọn đề tài ( trang 1)

2. Mục đích nghiên cứu (trang 2)

3. Thời gian địa điểm nghiên cứu (trang 2)

4. Đóng góp mới về mặt thực tiễn (trang 2)

**II/ Phần nội dung**

**Chương 1: Tổng quan**

* 1. Cơ sở lí luận (trang 3)
	2. Cơ sở thực tiễn (trang 3)

**Chương 2: Nội dung vấn đề nghiên cứu**

1.Thực trạng vấn đề (trang 3-4)

2. Các giải pháp (trang 5-8)

3.Kết quả (trang 8-9)

4. Bài học kinh nghiệm (trang 9-10)

**III. Phần kết luận và kiến nghị** (trang 11-12)

**IV. Tài liệu tham khảo – phụ lục** (trang 13)

**V. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền**

Tôi xin cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền.

*Đông Triều, ngày 12 tháng 4 năm 2022*

|  |  |
| --- | --- |
|  **HIỆU TRƯỞNG****Trần Thị Ánh Tuyết** | **Người viết****Vũ Hương Giang** |

*Mẫu số 03*

**HỘI ĐỒNG SK .………………….**

***(Đóng dấu treo)***

# PHIẾU CHẤM CÁ NHÂN1

**Báo cáo đề tài, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo năm học 2021-2022**

Họ và tên tác giả: ...............................................................................................

Chức vụ....................... Tổ:………….………………………….. ……………

Tên đề tài:..........................................................................................................

………………………………………………………………………………….. Giám khảo chấm:................................................................................................

Chức vụ: ……………………….…………………………………………….

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Các tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Cho điểm** |
| **Tính mới (2,0đ)** | Ít được nghiên cứu, còn mới mẻ, khó. | 2,0 |  |
| Vấn đề không mới, tương đối khó. | 1,5 |  |
| Vấn đề đã có nhiều người nghiên cứu, không khó. | 1,0 |  |
| Vấn đề đã có nhiều hoặc dễ dàng thực hiện, hoặc có hiện tượng sao chép lại. | 0,5 |  |
| **Tính khoa học (2,0đ)** | Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học ở mức độ tốt triệt để, có tính chính xác cao và có nhiều tính sáng tạo. | 2,0 |  |
| Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học ở mức độ khá tương đối triệt để. Có tính chính xác và tính sáng tạo. | 1,5 |  |
| Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học ở mức độ vừa phải, tính chính xácvà tính sáng tạo chưa cao. | 1,0 |  |
| Vấn đề giải quyết ngoài trọng tâm chỉ đạo củangành trong năm học, hoặc giải quyết vấn đề chưa đủ căn cứ, nhầm lẫn, sai sót nhiều, không sáng tạo. | 0,5 |  |
| **Tính ứng dụng (2,0đ)** | Nêu được vấn đề một cách sáng rõ, tìm được cách thức, con đường giải quyết vấn đề ở mức độ hay,độc đáo, tối ưu. | 2,0 |  |
| Nêu được vấn đề, tìm được cách thức, con đườnggiải quyết nhưng chưa tối ưu | 1,5 |  |
| Nêu được vấn đề tuy chưa sáng rõ; tìm được một số cách thức, con đường giải quyết vấn đề. | 1,0 |  |
| Chưa nêu được vấn đề cần giải quyết, chưa rõ con | 0,5 |  |

1 Phiếu chấm dùng cho cá nhân giám khảo hội đồng SK các cấp.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | đường cách thức giải quyết vấn đề. |  |  |
| **Tính hiệu quả****(3,0đ)** | Vấn đề được giải quyết đạt hiệu quả tốt, dễ ápdụng, có sức thuyết phục; mức độ phạm vi áp dụng rộng rãi trong ngành. | 3,0 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết đạt hiệu quả khá, áp dụng tương đối dễ, phạm vi áp dụng trong ngànhtương đối rộng rãi. | 2,5 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết đạt yêu cầu trung bình,có thể áp dụng được trong một số phạm vi nào đấy, có tác dụng thiết thực. | 2,0 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết không đầy đủ, khó áp dụng.Phạm vi áp dụng quá hẹp, tác dụng rất hạn chế. | 1,0 |  |
| **Hình thức (1,0đ)** | Đề tài được đánh máy trên khổ A4, Font chữUnicode Times New Roman, cỡ chữ 14, giãn dòng từ 1,15-1,5. Căn chỉnh lề đúng thể thức văn bản.Bố cục rõ ràng, đúng mẫu quy định, trình bày khoa học, không mắc lỗi chính tả. Có đầy đủ phiếu chấm của Hội đồng, đóng dấu xác nhận củanhà trường. | 1,0 |  |
| Không làm theo mẫu hoặc viết tay. Mắc nhiều lỗi hoặc mắc lỗi trầm trọng trong hình thức trình bày. | 0,5 |  |

\*Tổng số điểm:……../10 *(Bằng chữ )*

\*Xếp loại:...................................

* + Loại A: Đạt từ 8,0 đến 10,0 điểm
	+ Loại B: Đạt từ 6,5 đến dưới 8,0 điểm
	+ Loại C: Đạt từ 5,0 đến dưới 6,5 điểm
	+ Không đạt: Đối với các đề tài dưới 5,0 điểm.

*Ngày ..... tháng năm 2022*

# Người chấm

*Mẫu số 04*

**HỘI ĐỒNG SK TRƯỜNG………………….**

***(Đóng dấu treo)***

# PHIẾU CHẤM

**Báo cáo đề tài, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo năm học 2021-2022**

Tên đề tài: ……………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………… Tác giả nghiên cứu:……………………………………………………………

Chức vụ:............................... Tổ:…………………………………………….

Đăng kí danh hiệu thi đua, khen thưởng*:*...........................................................

Người chấm 1:....................................................................................................

Chức vụ:...............................

Người chấm 2:....................................................................................................

Chức vụ:...............................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Các tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Cho điểm** |
| **Tính mới (2,0đ)** | Ít được nghiên cứu, còn mới mẻ, khó. | 2,0 |  |
| Vấn đề không mới, tương đối khó. | 1,5 |  |
| Vấn đề đã có nhiều người nghiên cứu, không khó. | 1,0 |  |
| Vấn đề đã có nhiều hoặc dễ dàng thực hiện, hoặc có hiện tượng sao chép lại. | 0,5 |  |
| **Tính khoa học (2,0đ)** | Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học ở mức độ tốt triệt để, có tính chính xác cao và có nhiều tính sáng tạo. | 2,0 |  |
| Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học ở mức độ khá tương đối triệt để. Có tính chính xác và tính sáng tạo. | 1,5 |  |
| Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngànhtrong năm học ở mức độ vừa phải, tính chính xác và tính sáng tạo chưa cao. | 1,0 |  |
| Vấn đề giải quyết ngoài trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học, hoặc giải quyết vấn đề chưađủ căn cứ, nhầm lẫn, sai sót nhiều, không sáng tạo. | 0,5 |  |
| **Tính ứng dụng (2,0đ)** | Nêu được vấn đề một cách sáng rõ, tìm được cách thức, con đường giải quyết vấn đề ở mức độ hay,độc đáo, tối ưu. | 2,0 |  |
| Nêu được vấn đề, tìm được cách thức, con đườnggiải quyết nhưng chưa tối ưu | 1,5 |  |
| Nêu được vấn đề tuy chưa sáng rõ; tìm được một số cách thức, con đường giải quyết vấn đề. | 1,0 |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Chưa nêu được vấn đề cần giải quyết, chưa rõ conđường cách thức giải quyết vấn đề. | 0,5 |  |
| **Tính hiệu quả****(3,0đ)** | Vấn đề được giải quyết đạt hiệu quả tốt, dễ ápdụng, có sức thuyết phục; mức độ phạm vi áp dụng rộng rãi trong ngành. | 3,0 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết đạt hiệu quả khá, ápdụng tương đối dễ, phạm vi áp dụng trong ngành tương đối rộng rãi. | 2,5 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết đạt yêu cầu trung bình,có thể áp dụng được trong một số phạm vi nào đấy, có tác dụng thiết thực. | 2,0 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết không đầy đủ, khó áp dụng.Phạm vi áp dụng quá hẹp, tác dụng rất hạn chế. | 1,0 |  |
| **Hình thức (1,0đ)** | Đề tài được đánh máy trên khổ A4, Font chữUnicode Times New Roman, cỡ chữ 14, giãn dòng từ 1,15-1,5. Căn chỉnh lề đúng thể thức văn bản.Bố cục rõ ràng, đúng mẫu quy định, trình bày khoa học, không mắc lỗi chính tả. Có đầy đủ phiếu chấm của Hội đồng, đóng dấu xác nhận của nhà trường. | 1,0 |  |
| Không làm theo mẫu hoặc viết tay. Mắc nhiều lỗi hoặc mắc lỗi trầm trọng trong hình thức trình bày. | 0,5 |  |

\*Tổng số điểm:……../10 *(Bằng chữ )2*

\*Xếp loại: ........................

* + Loại A: Đạt từ 8,0 đến 10,0 điểm
	+ Loại B: Đạt từ 6,5 đến dưới 8,0 điểm
	+ Loại C: Đạt từ 5,0 đến dưới 6,5 điểm
	+ Không đạt: Đối với các đề tài dưới 5,0 điểm.

*Ngày tháng năm 2022*

# Người chấm vòng 1 Người chấm vòng 2

2 Kết quả ghi tại Phiếu chấm là điểm TBC của các giám khảo sau khi đã thống nhất.

**HỘI ĐỒNG SK THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU**

*Mẫu số 05*

# PHIẾU CHẤM

**Báo cáo đề tài, sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo năm học 2021-2022**

Tên đề tài: ……………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………… Tác giả nghiên cứu:……………………………………………………………

Chức vụ:............................... Đơn vị:…………………………………………….

Đăng kí danh hiệu thi đua, khen thưởng*:*...........................................................

Người chấm 1:....................................................................................................

Chức vụ:...............................

Người chấm 2:....................................................................................................

Chức vụ:...............................

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn** | **Các tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Cho điểm** |
| **Tính mới (2,0đ)** | Ít được nghiên cứu, còn mới mẻ, khó. | 2,0 |  |
| Vấn đề không mới, tương đối khó. | 1,5 |  |
| Vấn đề đã có nhiều người nghiên cứu, không khó. | 1,0 |  |
| Vấn đề đã có nhiều hoặc dễ dàng thực hiện, hoặc có hiện tượng sao chép lại. | 0,5 |  |
| **Tính khoa học (2,0đ)** | Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học ở mức độ tốt triệt để, có tính chính xác cao và có nhiều tính sáng tạo. | 2,0 |  |
| Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học ở mức độ khá tương đối triệt để. Có tính chính xác và tính sáng tạo. | 1,5 |  |
| Giải quyết vấn đề trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học ở mức độ vừa phải, tính chính xácvà tính sáng tạo chưa cao. | 1,0 |  |
| Vấn đề giải quyết ngoài trọng tâm chỉ đạo của ngành trong năm học, hoặc giải quyết vấn đề chưađủ căn cứ, nhầm lẫn, sai sót nhiều, không sáng tạo. | 0,5 |  |
| **Tính ứng dụng (2,0đ)** | Nêu được vấn đề một cách sáng rõ, tìm được cách thức, con đường giải quyết vấn đề ở mức độ hay,độc đáo, tối ưu. | 2,0 |  |
| Nêu được vấn đề, tìm được cách thức, con đườnggiải quyết nhưng chưa tối ưu | 1,5 |  |
| Nêu được vấn đề tuy chưa sáng rõ; tìm được một số cách thức, con đường giải quyết vấn đề. | 1,0 |  |
| Chưa nêu được vấn đề cần giải quyết, chưa rõ con |  |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | đường cách thức giải quyết vấn đề. | 0,5 |  |
| **Tính hiệu quả****(3,0đ)** | Vấn đề được giải quyết đạt hiệu quả tốt, dễ ápdụng, có sức thuyết phục; mức độ phạm vi áp dụng rộng rãi trong ngành. | 3,0 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết đạt hiệu quả khá, áp dụng tương đối dễ, phạm vi áp dụng trong ngànhtương đối rộng rãi. | 2,5 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết đạt yêu cầu trung bình,có thể áp dụng được trong một số phạm vi nào đấy, có tác dụng thiết thực. | 2,0 |  |
| Vấn đề đưa ra giải quyết không đầy đủ, khó áp dụng.Phạm vi áp dụng quá hẹp, tác dụng rất hạn chế. | 1,0 |  |
| **Hình thức (1,0đ)** | Đề tài được đánh máy trên khổ A4, Font chữUnicode Times New Roman, cỡ chữ 14, giãn dòng từ 1,15-1,5. Căn chỉnh lề đúng thể thức văn bản.Bố cục rõ ràng, đúng mẫu quy định, trình bày khoa học, không mắc lỗi chính tả. Có đầy đủ phiếu chấm của Hội đồng, đóng dấu xác nhận củanhà trường. | 1,0 |  |
| Không làm theo mẫu hoặc viết tay. Mắc nhiều lỗi hoặc mắc lỗi trầm trọng trong hình thức trình bày. | 0,5 |  |

\*Tổng số điểm:……../10 *(Bằng chữ )3*

\*Xếp loại: ........................

* + Loại A: Đạt từ 8,0 đến 10,0 điểm
	+ Loại B: Đạt từ 6,5 đến dưới 8,0 điểm
	+ Loại C: Đạt từ 5,0 đến dưới 6,5 điểm
	+ Không đạt: Đối với các đề tài dưới 5,0 điểm.

# Người chấm vòng 1 Người chấm vòng 2

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI CHẤM 1** | *Đông Triều, ngày. tháng …. năm 2022***NGƯỜI CHẤM 2** |

**HỘI ĐỒNG KH, SKKN TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II**

**PHIẾU CHẤM**

**Đề tài, sáng kiến, giải pháp công tác năm học 2016-2017**

­­­­­­­­

Người chấm:

Chức vụ, đơn vị công tác:

Tên đề tài: “Đưa kỹ thuật luyện thanh nâng cao vào phần học hát và tập đọc nhạc nhằm nâng cao chất lượng môn âm nhạc ở trường THCS”

Người viết đề tài: **Vũ Hương Giang**

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên , trường THCS Mạo Khê II -

 Đông Triều - Quảng Ninh

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên Đề tài, Sáng kiến, Giải pháp** | **Đánh giá tổng quát sáng kiến,** **giải pháp, đề tài nghiên cứu** | **Xếp loại đề tài (A,B,C,...)** |
| “Đưa kỹ thuật luyện thanh nâng cao vào phần học hát và tập đọc nhạc nhằm nâng cao chất lượng môn âm nhạc ở trường THCS” | **\* Nội dung:** **\* Hiệu quả:**  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Đông Triều, ngày…… tháng …… năm 2016***NGƯỜI CHẤM** |

**HỘI ĐỒNG KH, SKKN NGÀNH GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU**

**PHIẾU CHẤM**

**Đề tài, sáng kiến, giải pháp công tác năm học 2016-2017**

­­­­­­­­

Người chấm:

Chức vụ, đơn vị công tác:

Tên đề tài: “Đưa kỹ thuật luyện thanh nâng cao vào phần học hát và tập đọc nhạc nhằm nâng cao chất lượng môn âm nhạc ở trường THCS”

Người viết đề tài: **Vũ Hương Giang**

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên, trường THCS Mạo Khê II -

 Đông Triều - Quảng Ninh

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên Đề tài, Sáng kiến, Giải pháp** | **Đánh giá tổng quát sáng kiến,** **giải pháp, đề tài nghiên cứu** | **Xếp loại đề tài (A,B,C,...)** |
| “Đưa kỹ thuật luyện thanh nâng cao vào phần học hát và tập đọc nhạc nhằm nâng cao chất lượng môn âm nhạc ở trường THCS” | **\* Nội dung:** **\* Hiệu quả:**  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Đông Triều, ngày…… tháng …… năm 2016***NGƯỜI CHẤM** |